

Số: 369/2018/QĐDS-ST

Ngày: 28 - 8 - 2018

V/v: “Tuyên bố một người là đã chết”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Mạnh Cường – Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Ông Lê Thành Phong – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Hải Huyền – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 8 năm 2018 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 139/2018/TLST-DS ngày 29 tháng 3 năm 2018 về yêu cầu “*Tuyên bố một người là đã chết*” theo Quyết định mở phiên họp số: 362/2018/QĐPH-ST ngày 21 tháng 8 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Lê Văn M, sinh năm: 1969, địa chỉ cư trú: Đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

Người bị yêu cầu: Ông Lê Văn T; bà Lê Thị C; bà Lê Thị H, sinh năm: 1898; ông Trần Tổ H1, sinh năm: 1934, cùng địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Đường D, Phường E, quận F, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị B, sinh năm: 1953, địa chỉ cư trú: Đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

Ông Lê Văn B1, sinh năm: 1960, địa chỉ cư trú: Đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

Bà Lê Thị Chín N, sinh năm: 1967, địa chỉ cư trú: Đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

Ông Lê Văn C1, sinh năm: 1971, địa chỉ cư trú: Đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Theo đơn yêu cầu ngày 27 tháng 3 năm 2018 và lời trình bày của ông M trong quá trình giải quyết việc dân sự

thì ông cố ông là Lê Văn T và bà cố là Lê Thị C sống chung với nhau có 03 người con gồm:

1/Ông Lê Văn N1, sinh năm: 1891, chết năm: 1975; có con nhưng đã chết không còn ai.

2/Bà Lê Thị Đ (Lê Thị Đ1), sinh năm: 1896, chết năm: 1978; có 02 người con là Lê Văn S, sinh năm: 1929, chết năm: 2004 và Lê Thị P, sinh năm: 1933, chết năm: 2011.

3/Bà Lê Thị H, sinh năm: 1898; có con là Trần Tố H1, sinh năm: 1934.

Ông Lê Văn S có vợ là Nguyễn Thị M, sinh năm: 1931, chết năm: 1977; có 05 người con gồm:

1/ Lê Thị B, sinh năm: 1953

2/ Lê Văn B1, sinh năm: 1960

3/ Lê Thị Chín N, sinh năm: 1967

4/ Lê Văn M, sinh năm: 1969

5/ Lê Văn C1, sinh năm: 1971

Ông T, bà C chết có để lại di sản thừa kế nhưng khi ông M đi khai nhận di sản thừa kế của ông T, bà C chết để lại thì cơ quan chức năng yêu cầu cung cấp giấy tờ để làm thủ tục trong đó có giấy chứng tử. Ông M đã liên hệ nhiều cơ quan để hỏi thăm về giấy chứng tử của ông T, bà C, bà H và ông H1 nhưng không có kết quả. Nay ông M yêu cầu Tòa án tuyên bố ông T, bà C, bà H và ông H1 chết để ông tiến hành thủ tục khai di sản thừa kế.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông M đại diện cho bà B, ông B1, bà Chín N và ông C1 trình bày: Thống nhất với yêu cầu của ông M tuyên bố ông T, bà C, bà H và ông H1 là đã chết.

Tại phiên họp: Ông M có đơn xin vắng mặt tại phiên họp và vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố ông T, bà C, bà H và ông H1 là đã chết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp:

Về thẩm quyền giải quyết việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết: Tòa án nhân dân quận Gò Vấp thụ lý là đúng thẩm quyền.

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý giải quyết việc dân sự, Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng đúng luật định.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu tuyên bố chết ông Lê Văn T; bà Lê Thị C; bà Lê Thị H, sinh năm: 1898; ông Trần Tố H1, sinh năm: 1934.

Đương sự phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Về thẩm quyền của Tòa án: Xét đơn của ông M yêu cầu tuyên bố ông T, bà C, bà H và ông H1 đã chết là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về người tham gia tố tụng: Do đương sự: Ông M đại diện cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp, vì vậy căn cứ Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt đối với các đương sự nêu trên.

[2]. Xét yêu cầu của đương sự: Căn cứ vào Quyết định số: 960/QĐ-UBQ ngày 24 tháng 8 năm 1994 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK 058292, số vào sổ cấp GCN: CH 07946 ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp và giấy chứng tử bà Lê Thị Đ1 (Lê Thị Đ) số: 44/1978, quyền số: 01/1978 ngày 16 tháng 8 năm 1978 của Ủy ban nhân dân Phường 1, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh thì xác định được ông Lê Văn T và bà Lê Thị C có 03 người con gồm: Lê Văn N1 (Chết có con nhưng đã chết không còn ai), Lê Thị Đ (Chết có con là Lê Văn S và Lê Thị P) và Lê Thị H (Chết có con là Trần Tố Hà).

Căn cứ vào giấy chứng tử ông Lê Văn S số: 45, quyền số: 01 ngày 05 tháng 7 năm 2004 của Ủy ban nhân dân Phường 1, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; giấy chứng tử (Đăng ký lại) bà Nguyễn Thị M số: 28, quyền số: 01-2002 ngày 14 tháng 11 năm 2002 của Ủy ban nhân dân xã Phú Hòa, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai và giấy chứng tử bà Lê Thị P số: 78/2011, quyền số: 01/2011 ngày 11 tháng 11 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Phường 1, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh thì xác định được ông S, bà M và bà P đã chết.

Căn cứ vào trích lục khai sinh bà Lê Thị B số: 3082/TLKS-BS ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh; trích lục khai sinh ông Lê Văn B1 số: 002029/TLKS-BS ngày 13 tháng 6 năm 2018 của Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh; giấy khai sinh bà Lê Thị Chín N số: 3015/SY ngày 02 tháng 5 năm 1967 của Ủy ban nhân dân xã Bình Hòa, quận Gò Vấp, tỉnh Gia Định; giấy khai sinh ông Lê Văn M số: 364/1969, quyền số: 01/1969 ngày 31 tháng 01 năm 1969 của Ủy ban nhân dân xã Bình Hòa, quận Gò Vấp, tỉnh Gia Định; trích lục khai sinh ông Lê Văn C1 số: 002057TLKS-BS ngày 14 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh thì xác định được bà B, ông B1, bà Chín N, ông M và ông C1 có cha là Lê Văn S và mẹ Nguyễn Thị M. Do ông S, bà M, bà P, bà Đ (Đet), ông N1 đều đã chết nên ông M có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông T, bà C, bà H và ông Hà là đã chết.

Xét đơn của ông M yêu cầu Tòa án tuyên bố ông T, bà C, bà Hết và ông Hà chết: Theo kết quả xác minh ngày 23 tháng 3 năm 2018 của Công an Phường 9, quận Gò Vấp thì ông Lê Văn T; bà Lê Thị C; bà Lê Thị H, sinh năm: 1898; ông Trần Tổ H1, sinh năm: 1934 trước năm 1975 làm nghề nông và cư trú tại ấp 4, xã Thông Tây Hội, tỉnh Gia Định-Sài Gòn (Nay thuộc Đường D, Phường E, quận F, Thành phố Hồ Chí Minh). Từ năm 1975 về sau, ông T, bà C, bà H và ông H1 đã bỏ địa phương đi, không xác định được địa chỉ nơi đến.

Ngày 16 tháng 4 năm 2018, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp đã ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú và ông M cũng đã tiến hành đăng tin trên báo Công lý và phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam. Tòa án nhân dân quận Gò Vấp cũng đã gửi công văn đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để đăng tin tìm kiếm ông T, bà C, bà H và ông Hà trên cổng thông tin điện tử của các cơ quan theo luật định cho đến nay đã hết thời hạn pháp luật quy định nhưng vẫn không có tin tức gì về ông T, bà C, bà Hết và ông H1. Như vậy, xác định được nơi cư trú cuối cùng của ông T, bà C, bà Hết và ông H1 là Đường D, Phường E, quận F, Thành phố Hồ Chí Minh. Do ông T, bà C, bà Hết và ông H1 biệt tích 05 năm liền trở lên, mặc dù ông M đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về ông T, bà C, bà Hết và ông H1 nên ông M yêu cầu Tòa án nhân dân quận Gò Vấp tuyên bố ông Lê Văn T, bà Lê Thị C, bà Lê Thị H và ông Trần Tổ H1 đã chết là có cơ sở để chấp nhận theo quy định tại Điều 71 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Lê Văn M phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 21, khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 393 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71, Điều 72 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Lê Văn M: Tuyên bố: Ông Lê Văn T; bà Lê Thị C; bà Lê Thị H, sinh năm: 1898; ông Trần Tổ H1, sinh năm: 1934, cùng địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Đường D, Phường E, quận F, Thành phố Hồ Chí Minh, chết kể từ ngày 01/01/1976.

2. Các quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của ông Lê Văn T; bà Lê Thị C; bà Lê Thị H, sinh năm: 1898; ông Trần Tổ H1, sinh năm: 1934 được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Ông Lê Văn M phải nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số: AA/2017/0028845 ngày 29 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, ông M đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự cùng cấp;
- Ủy ban nhân dân Phường 9, quận Gò Vấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Mạnh Cường